

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ THEO TÍNH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG ĐỂ XÂY DỰNG VĂN HOÁ HỌC TẬP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN HỮU THẮNG

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: tranhuuthang@iuh.edu.vn

DOIs: <https://doi.org/10.46242/jstiu.h.v70i4.5051>

Tóm tắt: Văn hoá học tập là tạo ra môi trường quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thể hệ trẻ phát triển toàn diện. Vì vậy, xây dựng văn hoá học tập cần được coi là vấn đề trọng tâm ở các cơ sở giáo dục hiện nay. Bài viết nghiên cứu về những quan điểm mới của Đảng trong xây dựng môi trường văn hoá tại Đại hội XIII (1-2021). Dựa trên quan điểm của Đảng, bài viết đưa ra các nội dung định hướng nhằm xây dựng văn hóa học tập đối với sinh viên. Trên cơ sở đó, chúng tôi góp thêm một số giải pháp để giúp sinh viên thực hiện tốt hơn nhằm tạo ra một môi trường văn hóa học tập văn minh, hiện đại tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Từ khóa: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, văn hóa, văn hóa học tập, sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Báo cáo chính trị Đại hội toàn quốc lần thứ XIII, Đảng nhấn mạnh định hướng phát triển con người toàn diện và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Và trong đó, con người giữ vai trò chủ thể, đồng thời là mục đích của việc phát triển văn hóa. Như vậy, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đưa ra chiến lược phát triển văn hóa và con người toàn diện, theo đó cần phát huy các giá trị văn hóa để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện cả về thể chất, đạo đức, trí tuệ; bản lĩnh chính trị, kiên định tư tưởng, phát huy tối đa năng lực sáng tạo của nhân dân; có lòng nhân ái, khoan dung, thượng tôn pháp luật, có ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, yêu chuộng hoà bình, hợp tác quốc tế trên tinh thần tôn trọng những lợi ích của nhân loại.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, mở ra không ít những triển vọng phát triển giáo dục cho các quốc gia, đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức to lớn đối với việc gìn giữ, phát triển văn hóa nói chung. Vậy, vấn đề xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên càng có vai trò, vị trí quan trọng, bởi thông qua đó sẽ góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của sinh viên, tạo dựng ý chí và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trước những biến đổi của thời đại. Hơn nữa, qua đó sẽ đào tạo ra những lớp trí thức trẻ vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*” để kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của ông cha, thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Đối với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, điều đáng ghi nhận là trong những năm qua Trường đã đạt nhiều thành tựu to lớn được xã hội ghi nhận, đánh giá cao về những sản phẩm giáo dục Đại học như kết quả giảng dạy, kết quả học tập, sinh viên đạt giải cao qua các kỳ thi giỏi nghề quốc tế, các kết quả nghiên cứu khoa học, các hoạt động cộng đồng (Thắng, 2018, tr. 38-39),.... Tuy nhiên, ngày nay do tác động của mặt trái kinh tế thị trường đến giáo dục đạo đức sinh viên, đã xuất hiện những biểu hiện như chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng và thị hiếu văn hoá không lành mạnh. Cùng đó, là sự bùng nổ của cuộc cách mạng Công nghệ 4.0 đã gây ra không ít tác động tiêu cực đối với sinh viên về ứng xử phản văn hoá, lối sống cá nhân, thực dụng, xa hoa, coi giá trị vật chất trên giá trị tinh thần (Hoài, 2020, tr.15). Những tác động này ít nhiều ảnh hưởng đến thái độ học tập và đạo đức của một bộ phận sinh viên của môi trường Đại học ở Việt Nam nói chung.

Chính vì thế, cần thiết có những nghiên cứu, đánh giá và góp thêm giải pháp để xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để thực hiện nghiên cứu, chúng tôi dựa trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử, Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng môi trường văn hoá và việc vận dụng để xây dựng văn hoá học tập cho sinh viên.

Bên cạnh đó, nghiên cứu còn sử dụng kết hợp các phương pháp: Phương pháp lịch sử và logic, phương pháp so sánh, phân tích và tổng hợp, khảo sát.... Cụ thể, đối với khảo sát sinh viên, chúng tôi đặt ra các câu hỏi bám vào đề tài nghiên cứu, tiếp sau đó thiết lập hệ thống câu hỏi khảo sát này trên công cụ Google form để thu thập ý kiến của sinh viên. Đối với kết quả khảo sát, chúng tôi sử dụng nguồn xử lý SPSS để thực hiện thống kê bằng các Bảng, Biểu đồ. Dựa trên các nghiên cứu trước đây và kết quả khảo sát sinh viên, chúng tôi đưa ra kết luận, đồng thời nêu lên nội dung định hướng và đề xuất một số giải pháp xây dựng văn hoá học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Một số khái niệm

* *Khái niệm môi trường văn hoá:*

Cũng giống như các khái niệm về văn hoá khác, khái niệm môi trường văn hoá được giới chuyên môn quan tâm và nghiên cứu. Cũng vì thế, đã có nhiều công trình được công bố rộng rãi, tạo ra sự phong phú trong cách tiếp cận đa chiều đối với khái niệm này.

Đầu tiên, với tư cách là một danh nhân văn hoá, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “*Nền văn hóa mới của Việt Nam phải lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm cơ sở; phải học lấy những điều tốt đẹp của văn hóa nước ngoài, tạo ra nền văn hóa Việt Nam, sao cho văn hóa mới phải sửa đổi được tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ, phải làm cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập*” (Minh, 1993, t.3, tr.197). Từ quan điểm khái quát của Người đã đặt ra nhiều vấn đề cụ thể trong nhiều lĩnh vực đối với việc xây dựng môi trường văn hoá Việt Nam ngày nay.

Chúng tôi tiếp cận một số công trình đã được công bố có liên quan đến khái niệm môi trường văn hoá như: công trình *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta hiện nay* (Vinh, 1999); *Đề cương bài giảng lý luận văn hóa* (Bính, 2000); công trình *Tìm về bản công sắc văn hóa Việt Nam* (Thêm, 2001); Công trình nghiên cứu *Xây dựng môi trường văn hóa ở nước ta hiện nay từ góc nhìn giá trị học* (Đỗ, 2001); Cuốn sách *Thanh niên, học sinh, sinh viên với sự nghiệp Công nghiệp hoá-hiện đại hoá* (Hồng, 2005); *Kỷ yếu hội thảo Văn hoá Trường Đại học trong bối cảnh mới* (Kỷ yếu hội thảo khoa học, 2005).v.v..

Nhìn chung, các công trình được liệt kê trên ít nhiều đều đề cập đến đặc điểm, chức năng, vai trò và môi trường văn hoá, có nêu lên các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam. Mặc dù, các công trình nghiên cứu ở tầm vĩ mô nhưng chúng tôi thống nhất khái niệm như sau: môi trường văn hoá là tổng hoà các mối quan hệ vật chất và tinh thần được xác định trong không gian, thời gian cụ thể, trong đó mối quan hệ con người với nhau, con người với xã hội, con người với thiên nhiên là nhân tố cốt lõi nhất. Song, trong quá trình phát triển của xã hội con người, vì thế môi trường văn hoá luôn “*đào thải*” các yếu tố lạc hậu nhưng gìn giữ và phát triển tính ưu việt của văn hoá bên cạnh sự sáng tạo ra văn hoá mới trước yêu cầu của thời đại.

* *Khái niệm văn hoá học tập:*

Mỗi con người, tập thể, tổ chức, dân tộc muốn phát triển và khẳng định mình thì phải cần học tập. Để thực hiện quá trình đó, con người tạo ra các quy định có tính đặc thù, những hoạt động, các giá trị chuẩn mực có tính đặc trưng nhằm tạo ra sức mạnh vật chất và tinh thần để thực thi có hiệu quả. Tổng hợp các hoạt động này chính là văn hoá học tập.

Trong đề tài nghiên cứu, chúng tôi không chọn khái niệm văn hoá học đường mà chọn khái niệm văn hoá học tập bởi vì: xét về nghĩa rộng thì hai khái niệm có cùng ý nghĩa nhưng về mặt bản chất thì khái niệm văn hoá học đường rộng hơn, bao trùm cả văn hoá học tập. Trong đó, văn hoá học đường lấy hoạt động học đường (đạy

và học) cùng các mối quan hệ tương tác giữa các nhóm khách thể làm trọng tâm (Thor, 2000, tr. 4). Nhưng do đề tài tiếp cận dưới góc độ giá trị nên văn hoá học tập đó là sự rèn luyện, chấp hành và thực hiện kỷ cương, kỷ luật, quy chế học tập, hoạt động học và nghiên cứu, ứng xử của sinh viên.

3.2. Khái quát quan điểm xây dựng môi trường văn hoá tại Đại hội XIII của Đảng

Ngay từ đầu Đảng mới ra đời (1930) đã xác định vai trò quan trọng của văn hoá đối với sự nghiệp cách mạng. Tuy nhiên, mãi đến Đại hội VIII của Đảng (1996), cụm từ xây dựng môi trường văn hoá mới được đặt ra với quan điểm: *“Mọi hoạt động văn hoá, văn nghệ phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh cho sự phát triển xã hội”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1996, tr.110-111). Sau đó, Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII (1998), khái niệm xây dựng *“môi trường văn hoá”* mới được làm rõ hơn.

Tiếp theo, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9, khoá XI (2014) *Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, trong phần mục tiêu cụ thể Nghị quyết xác định: *“Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng làng, bản, khu phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, làm cho văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người Việt Nam hoàn thiện nhân cách”*. Vậy, Nghị quyết Trung ương 9 đã có sự bổ sung mới cả về lý luận và thực tiễn.

Tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Đại hội XIII khẳng định: *phát triển văn hoá, xã hội, con người đạt nhiều kết quả quan trọng*. Trong đó, Đại hội XIII nhấn mạnh: *Phát triển con người toàn diện đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Việc phê phán, đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hoá, lối sống con người được chú trọng* (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.64-65).

Tổng kết ngắn gọn của Đại hội XIII về lĩnh vực văn hoá đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề, đó là: Đảng rất quan tâm đến phát triển văn hoá, xã hội cũng như con người; thành tựu mà đất nước đạt được là con người ngày càng có điều kiện để phát triển toàn diện; nền văn hoá mới ngày càng khẳng định vị trí trong đời sống của dân tộc.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng là cột mốc quan trọng để thúc đẩy con người và văn hoá có nhiều cơ hội phát triển, đạt những thành tựu mới. Với chủ trương gắn kết chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, vì thế trong phần Mục tiêu Tổng quát quan điểm của Đảng đã xác định: *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá, con người Việt Nam trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho sự nghiệp văn hoá”* (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.115-116).

Trong phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, Đại hội XIII ghi rõ: *“xây dựng môi trường văn hóa một cách toàn diện ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp để văn hóa thực sự là động lực, đột phá phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập quốc tế”* (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.262). Một điểm mới trong quan điểm xây dựng môi trường văn hoá của Đại hội XIII lần này là có vai trò của Đảng và Nhà nước, đồng thời Đảng coi xây dựng môi trường văn hoá là động lực, đột phá đối với phát triển kinh tế-xã hội để hội nhập quốc tế.

Song, Đại hội XIII cũng đánh giá việc xây dựng môi trường văn hóa trong thời gian qua vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, đó là: *“Đạo đức, lối sống trong gia đình, học đường và xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, gây bức xúc cho xã hội”* (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.2, tr.72). Để quan điểm trở thành hiện thực, Đại hội XIII nhấn mạnh: *“Có cơ chế, chính sách, giải pháp để xây dựng môi trường văn hoá thật sự trong sạch, vững mạnh, cải thiện hưởng thụ văn hoá của nhân dân”* (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.144). Quan điểm này đã tạo điều kiện thuận lợi để nhà nước đầu tư nhiều hơn hạ tầng phục vụ phát triển văn hoá nhằm đi đến xây dựng một môi trường văn hoá Việt Nam giàu tuyên thống và hiện đại.

Như vậy, theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng, môi trường văn hóa có vai trò cốt lõi như sau:

Thứ nhất, môi trường văn hóa phải xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Trong bối cảnh cuộc cách mạng Công nghệ 4.0 đang diễn ra nhanh chóng, vì thế con người Việt Nam phát triển toàn diện phải là con người có văn hóa, thấm nhuần bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, có năng lực tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Từ quan điểm của Đảng, chúng ta cần chú trọng xây dựng các giá trị cốt lõi trong phát triển văn hoá như yêu nước; tự hào truyền thống và lịch sử dựng - giữ - phát triển đất nước của các thế hệ ông cha; ý thức trách nhiệm xã hội, nhất là thế hệ trẻ; ý thức gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc của con người Việt Nam.

Thứ hai, môi trường văn hóa phải có chức năng gìn giữ, phát triển và lan tỏa các giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam. Với những thay đổi của thời đại trong kỷ nguyên cách mạng Công nghệ 4.0 thì bên cạnh tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại cần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, không những thế mà cần phải phát triển và phổ biến các giá trị văn hóa Việt Nam. Sự phát huy các giá trị văn hóa dân tộc là giữ gìn thành quả hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước.

Thứ ba, môi trường văn hóa phải khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đây chính là điểm nhấn mới trong nhận thức về động lực phát triển đất nước của Đại hội XIII. Để đất nước phồn thịnh, nhân dân thực sự hạnh phúc, vì vậy, Đảng đã đưa ra lộ trình mục tiêu như sau: đến năm 2025, là nước đang phát triển, có Công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển, có Công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.206). Như vậy, trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, lần đầu tiên nội dung *khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc* được đề cập một cách đầy đủ, toàn diện trên mọi lĩnh vực phát triển của đất nước. Điều này cho thấy, Đại hội XIII của Đảng có sự phát triển cả về lý luận và thực tiễn đề khơi dậy, hiện thực hóa khát vọng này trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Thứ tư, môi trường văn hóa là nơi xây dựng quan hệ xã hội tích cực, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh phù hợp với hoàn cảnh mới nhằm thực hiện thành công cuộc đổi mới, đưa đất nước tiến lên Chủ nghĩa xã hội. Môi trường văn hóa là bộ phận của môi trường xã hội, nên phải có vai trò đảm bảo cho sự ổn định, phát triển bền vững của xã hội. Theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, xây dựng môi trường văn hoá cần chú trọng con người giàu lòng nhân ái, khoan dung, chân thành, tín nghĩa, trọng đạo lý, cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm, sáng tạo, hiện đại.

Tóm lại, quan điểm Đại hội XIII của Đảng, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.263). Vấn đề xây dựng môi trường văn hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm góp phần thúc đẩy phát triển đất nước hướng tới các mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hoạt động hội nhập quốc tế diễn ra sôi động, ngày càng sâu rộng, cho nên việc triển khai nội dung, phương thức xây dựng môi trường văn hóa trong thực tiễn cần phải tiếp tục nghiên cứu, làm rõ các nội hàm, cả chiều rộng lẫn chiều sâu, nhằm phát huy một cách tối đa vai trò, vị trí của xây dựng môi trường văn hóa.

3.3. Thực trạng trong việc thực hiện văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Để đưa Nghị quyết của Đảng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Nhà trường, đặc biệt là quan điểm Đại hội Đảng lần thứ XIII về môi trường văn hóa, trong những năm qua lãnh đạo Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh không ngừng tăng cường đầu tư rất lớn về nhân lực, vật lực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Cùng đó, Nhà trường luôn có sự đầu tư xây dựng - định hướng nội dung học tập và rèn luyện đạo đức cho sinh viên với mong muốn tạo ra một môi trường văn hoá học tập với các tiêu chí giỏi chuyên môn, năng động, sáng tạo, văn minh và hiện đại.

3.3.1 Những kết quả đạt được trong văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những cơ sở giáo dục đại học lớn tại Việt Nam. Năm 2020, Trường được Tổ chức giáo dục QS xếp hạng 601+ các trường đại học tốt nhất khu vực châu Á và nằm trong nhóm 10 trường đại học hàng đầu của Việt Nam. Tính đến ngày 5/3/2021, Trường có đội ngũ

cán bộ, giảng viên, nhân viên là 1.380 người, trong đó có 1.022 giảng viên cơ hữu. Ngoài ra, nhà trường còn mời hàng trăm giảng viên thỉnh giảng từ các trường đại học, viện nghiên cứu, học viện trong nước về giảng dạy. Đặc biệt, để quốc tế hoá trong dạy học Trường đã mời nhiều Tiến sỹ, Giáo sư trên thế giới về giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Về cơ sở vật chất, Trường có trên 500 giảng đường và phòng học, trên 350 phòng thí nghiệm và xưởng thực hành có trang thiết bị hiện đại, các khu nội trú có sức chứa 8.000 người. Trường đã tin học hóa toàn bộ và sâu rộng mọi hoạt động trong Trường, sinh viên có thể truy cập Internet, sử dụng mạng để tìm kiếm các thông tin trên thư viện điện tử phục vụ học tập. Hằng năm, trường tuyển sinh đào tạo 44 ngành bậc đại học, 14 ngành trình độ thạc sĩ, 8 ngành trình độ tiến sĩ, với tổng số gần 36 nghìn sinh viên và học viên (Trường Đại học Công nghiệp TPHCM, 2021, tr.6-7). Với nguồn lực về con người và cơ sở vật chất đang có sẽ là điều kiện thuận lợi để Trường đạt nhiều thành tựu cao trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Từ thực trạng học tập của sinh viên, đã nhận diện những ưu điểm môi trường văn hóa học tập, đó là: tinh thần thi đua học tập để đạt kết quả cao diễn ra sôi nổi, mọi lúc, mọi nơi trong Trường; sinh viên nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của quy chế thi giữa kỳ và thi kết thúc môn như chấp hành vào phòng thi đúng giờ, nghiêm túc trong giờ thi. Chúng tôi đã làm khảo sát về vấn đề này và kết quả có 410/433 sinh viên trả lời không vi phạm quy chế trong kiểm tra, thi giữa kỳ và thi cuối kỳ (chiếm 94,7%). Con số này đã phản ánh ý thức sinh viên chấp hành rất tốt quy chế học tập nói chung và trong thi cử nói riêng.

Bảng 1. Kết quả sinh viên thực hiện quy chế kiểm tra, thi giữa kỳ và cuối kỳ

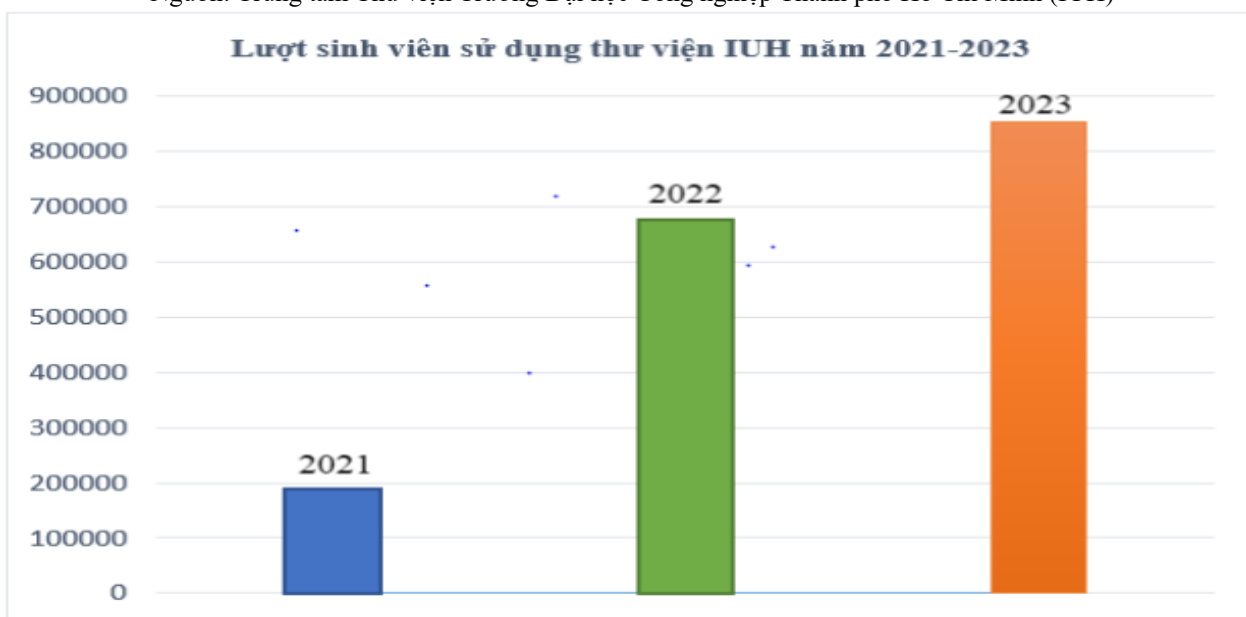
(Nguồn: Thống kê theo khảo sát)

Câu hỏi	Chọn phương án trả lời	Phiếu trả lời	Tỷ lệ (%)
<i>Anh/Chị sinh viên có vi phạm quy chế trong kiểm tra, thi giữa kỳ và cuối kỳ không?</i>	Không có	410	94,7
	Thỉnh thoảng mới vi phạm	19	4,4
	Thường xuyên vi phạm	4	0,9
	Tổng	433	100,0

Đối với hoạt động đọc sách, qua khảo sát thấy được nhiều sinh viên say mê đọc và tra cứu tài liệu môn học tại Trung tâm Thư viện của Nhà trường. Theo số liệu năm 2021 – 2023, số lượt sinh viên tham gia sử dụng Thư viện tăng theo năm (trừ giữa năm 2021 Thư viện tạm ngưng hoạt động do dịch Covid-19).

Biểu đồ 1: Lượt sinh viên sử dụng thư viện IUH năm 2021-2023

Nguồn: Trung tâm Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (IUH)



VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII...

Thư viện trung tâm Trường ngày càng tăng cường đầu tư cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, nhiều đầu sách, Tạp chí,... Cùng đó là cán bộ và nhân viên luôn phục vụ ân cần. Hiện nay, Trung tâm Thư viện IUH là niềm tự hào của Trường, của sinh viên, và đơn vị này ngày càng khẳng định vai trò, vị trí của mình.

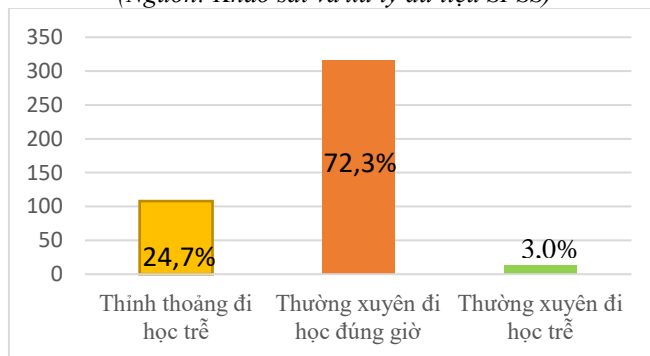
Bảng 2: Thống kê các nguồn tư liệu của Trung tâm thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Trung tâm Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Nguồn học liệu	Số lượng
1	Sách tại cơ sở chính	116.389 cuốn
2	Sách tại phân hiệu Quảng Ngãi	34.48 cuốn
3	Sách tại cơ sở Thanh Hóa	36.601 cuốn
4	Bộ sưu tập số tiếng Anh, Việt:	115 bộ
5	Báo – Tạp chí	30 nhan đề
6	Học liệu mở	30 nguồn
7	Nguồn học liệu Tiếng Việt	10 nguồn
8	Nguồn học liệu Tiếng Anh	20 nguồn
9	Liên thông tra cứu tài liệu Thư viện	04 đơn vị + VILASAL + STINET
10	Cơ sở dữ liệu	05 SDL
11	Thư viện số (Giáo trình IUH, luận văn, luận án, báo cáo, ĐTNCKH, bài báo)	18.008 files

Để có tính thuyết phục hơn đối với những thành tựu trong xây dựng môi trường văn hoá học cho sinh viên, chúng tôi tiếp tục khảo sát đối với sinh viên và kết quả tập trung vào các nội dung chính như sau:

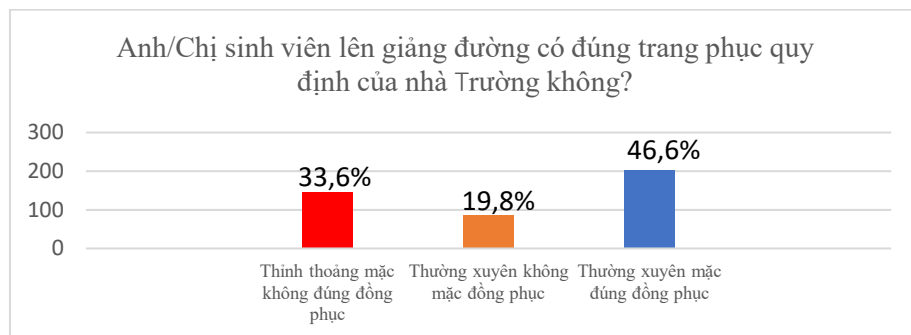
Thứ nhất, sinh viên thực hiện giờ học tập trên lớp. Với câu hỏi: Anh/chị sinh viên có đến giảng đường đúng giờ quy định của Nhà trường không? Kết quả đã thu nhận được là có 316/437 sinh viên trả lời thường xuyên đi học đúng giờ (chiếm 72,3%), có 108 sinh viên thỉnh thoảng đi học trễ (chiếm 24,7%) và 13 (chiếm 3,0%) sinh viên thường xuyên đi trễ.

Biểu đồ 2: Kết quả khảo sát sinh viên thực hiện giờ giảng học tập
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



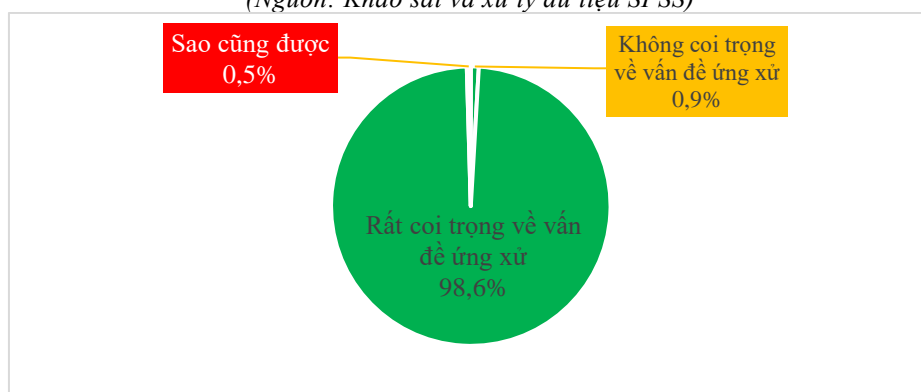
Thứ hai, sinh viên thực hiện mặc đồng phục. Chúng tôi đưa ra câu hỏi: Anh/Chị sinh viên lên giảng đường có đúng trang phục quy định của Nhà trường không? Kết quả thu nhận được 203/435 thường xuyên mặc đúng đồng phục (chiếm 46,7%), có 146 sinh viên thỉnh thoảng mặc không đúng đồng phục (chiếm 33,6%), còn lại 86 sinh viên thường xuyên không mặc đồng phục (chiếm 19,8%).

Biểu đồ 3: Kết quả khảo sát sinh viên thực hiện đồng phục đến giảng đường
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



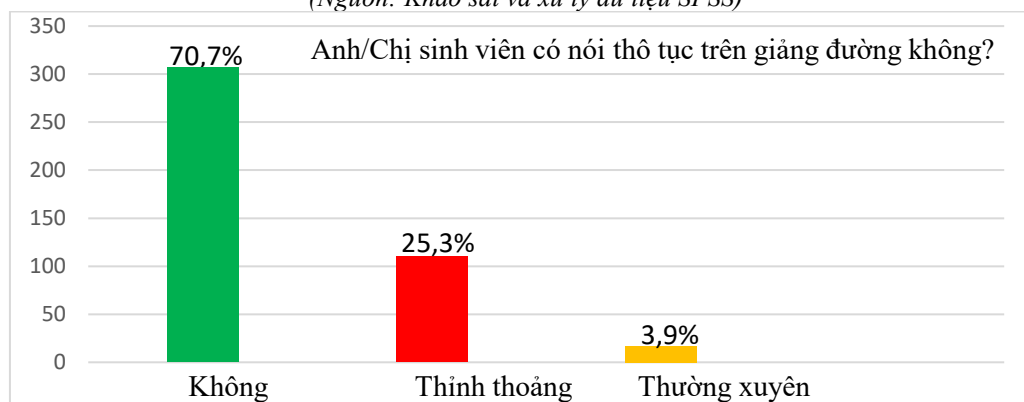
Thứ ba, sinh viên ứng xử với sinh viên, với viên chức và người lao động. Câu hỏi: Anh/Chị sinh viên có coi trọng việc ứng xử văn minh, lịch sự đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên và những sinh viên khác trong Trường không? Đã có 435 sinh viên tham gia khảo sát và kết quả có 429 sinh viên trả lời rất coi trọng (chiếm 98,6%), 04 sinh viên cho rằng không coi trọng (chiếm 0,9%).

Biểu đồ 4: Kết quả khảo sát sinh viên ứng xử văn hoá trong Nhà trường.
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



Thứ tư, sinh viên với lời hay ý đẹp. Chúng tôi đặt câu hỏi: Anh/Chị sinh viên có nói từ thô tục trên giảng đường không? Kết quả có 307/434 sinh viên trả lời không (chiếm 70,7%), có 110 sinh viên thừa nhận thỉnh thoảng có vi phạm (25,3%) và có 17 sinh viên thường xuyên dùng lời hơi khó nghe (chiếm 3,9%).

Biểu đồ 5: Kết quả khảo sát sinh viên với lời hay ý đẹp trên giảng đường.
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



Thứ năm, sinh viên đọc sách và tra cứu tài liệu ở Thư viện Trường. Chủ đề này đã có 86/435 sinh viên thường xuyên đến thư viện đọc, tra cứu tài liệu (chiếm 19,8%), có 162 sinh viên thỉnh thoảng mới đến Trung tâm Thư viện đọc sách (chiếm 37,2%) và có 187 sinh viên đọc sách, tra cứu tài liệu nơi khác, chiếm tỷ lệ 43,0%.

Bảng 3: Kết quả khảo sát sinh viên đọc và tra cứu tài liệu ở Thư viện IUH.

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII...

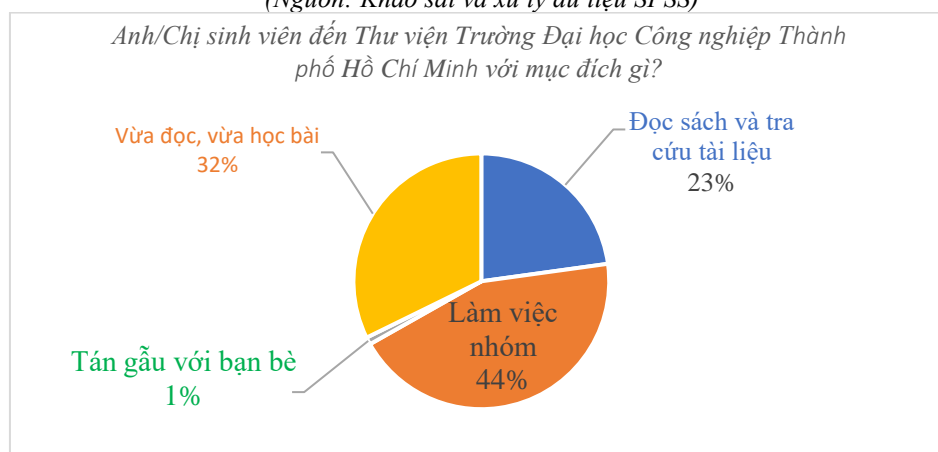
(Nguồn: Thống kê theo khảo sát)

Câu hỏi	Chọn phương án trả lời	Phiếu trả lời	Tỷ lệ (%)
<i>Anh/chị sinh viên có đọc sách, tra cứu tài liệu tại Thư viện IUH không?</i>	Đọc và tra cứu tài liệu ở nơi khác (Internet, nhà sách, thư viện online..)	187	43,0
	Thỉnh thoảng đọc và tra cứu tài liệu tại thư viện IUH	162	37,2
	Thường xuyên đọc sách, tra cứu tài liệu tại Thư viện IUH	86	19,8
	Tổng	435	100,0

Thứ sáu, mục đích sinh viên sử dụng Thư viện. Trong chủ đề này chỉ có 99/434 sinh viên thực sự đến thư viện Trường là để đọc sách (chiếm 22,8%), 140 sinh viên kết hợp đọc và học bài (chiếm 32,3%), có 191 sinh viên đến thư viện làm việc nhóm (chiếm 44%), còn lại 04 sinh viên gặp gỡ tại thư viện để tán gẫu (0,9%).

Biểu đồ 6: Mục đích sinh viên đến Thư viện IUH.

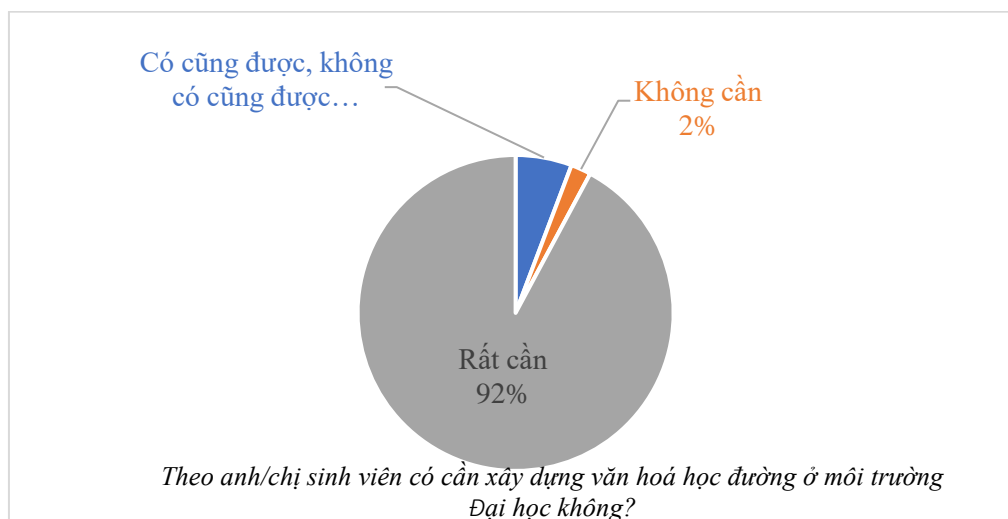
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



Thứ bảy, sinh viên có nhu cầu và cần thiết xây dựng văn hoá học tập. Đây là chủ đề nhằm nghiên cứu sự cần thiết cũng như nhu cầu, sự hiểu biết về văn hoá học tập của sinh viên hiện nay. Qua khảo sát chúng tôi đã nhận về kết quả là có 400/434 sinh viên cho rằng rất cần thiết (92,3%), chỉ có 09 sinh viên không cần (2,1%) và còn lại là 25 sinh viên có hay không có cũng được, chiếm tỷ lệ 5,8%.

Biểu đồ 7: Sự nhu cầu và cần thiết của sinh viên đối với vấn đề xây dựng văn hoá học tập.

(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



Dựa vào các kết quả khảo sát trên đã có thể thể khẳng định được rằng: môi trường văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay mang nhiều yếu tích cực đáng ghi nhận và phát huy. Kết quả cũng phản ánh một điểm chung đó là, hầu hết sinh viên tích cực rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức, quy định học tập, quy định của Pháp luật và đang tiến tới một môi trường văn hoá học tập văn minh và hiện đại.

3.3.2. Những hạn chế, tồn tại trong văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành Phố Hồ Chí Minh

Thực tế hiện nay, để xây dựng môi trường văn hoá học tập cho sinh viên thì vẫn còn một số hạn chế và tồn tại, cụ thể như:

- *Sinh viên thực hiện đúng quy định về trang phục:* Trong giờ học lý thuyết và thực hành sinh viên luôn đảm bảo trang phục đẹp, văn minh khi lên giảng đường, vào xưởng thực hành và vào phòng thí nghiệm. Song, theo khảo sát (Biểu đồ 3) số sinh viên thường xuyên không mặc đồng phục chiếm tỷ lệ 19,8%. Như vậy, vẫn còn một số nhỏ sinh viên chưa chú ý thực hiện tốt quy định đồng phục khi lên giảng đường.

- *Sinh viên với lời hay ý đẹp:* Hoạt động giao tiếp giữa sinh viên với sinh viên hiện đang bộc lộ hạn chế, trong đó chủ yếu là sinh viên nam vẫn còn dùng những từ hơi khó nghe trong giao tiếp (Thắng, 2018, tr.52).

Theo kết quả điều tra của tác giả Nguyễn Biên Thắng (Đề tài nghiên cứu cấp Trường – Phát triển văn hoá học đường tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2018), có 3,7% sinh viên thường xuyên nói thô trong phạm vi Trường (Thắng, 2018, tr.52). Vậy, trong ngôn ngữ giao tiếp vẫn còn trường hợp sinh viên sử dụng ngôn từ hơi thiếu tế nhị.

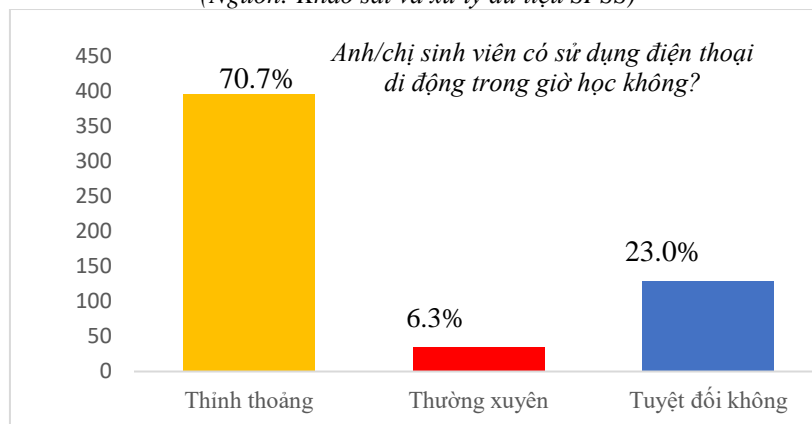
- *Sinh viên thực hiện giờ học tập trên lớp:* Từ kết quả khảo sát (Biểu đồ 2), có tỷ lệ 3,0% sinh viên thường xuyên đi trễ, tuy tỷ lệ này chiếm rất nhỏ so với đa số 72,3% luôn đi học đúng giờ nhưng cũng phản ánh được thực trạng vẫn còn một số ít sinh viên vi phạm giờ giấc học tập.

- *Văn hoá chào, hỏi viên chức và người lao động trong Trường:* Chào, hỏi là một hình thức giao tiếp giữa con người với nhau để thể hiện tính văn minh, lịch sự, thể hiện lối sống có văn hoá. Đối với môi trường giáo dục cách ứng xử này cần được coi trọng và đề cao. Để nghiên cứu vấn đề này, chúng tôi đã tham khảo công trình nghiên cứu của tác giả Thắng, B.Q (2018, tr.57), qua đó nhận thấy rằng, có tỷ lệ 2,6% không chào hỏi giảng viên, nhân viên trong Trường. Từ đây cũng phản ánh vẫn còn số rất ít sinh viên chưa nhanh nhẹn cởi mở, giao tiếp trong môi trường học đường.

- *Văn hoá hoá sử dụng điện thoại:* Ngày nay, đối với sinh viên điện thoại thông minh là công cụ liên lạc, tra cứu thông tin phục vụ học tập, giải trí, tuy nhiên điện thoại thông minh cũng gây ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập đối với sinh viên khi không sử dụng đúng mục đích (Phương, 2017, tr.36). Theo khảo sát tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, đã ghi nhận được số sinh viên thường xuyên sử dụng điện thoại trong giờ học có tỷ lệ 6.3%. Như vậy, cùng với công trình nghiên cứu của Nhân, N.P.T. (2015) - *Thực trạng*

sử dụng điện thoại di động và liên quan đến rối loạn giấc ngủ, tâm lý và kết quả học tập ở sinh viên Trường Đại học Y dược Huế; Phương, P.T.M (2019) - Ảnh hưởng của việc sử dụng điện thoại thông minh đến quan hệ xã hội của sinh viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh và với kết quả khảo sát của chúng tôi, có thể nhận định rằng: sử dụng điện thoại thông minh trong giờ học của sinh viên là thực trạng chung hiện nay của sinh viên nhiều Trường Đại học.

Biểu đồ 8: Kết quả khảo sát sinh viên sử dụng điện thoại di động trong giờ học.
(Nguồn: Khảo sát và xử lý dữ liệu SPSS)



Tóm lại, bên cạnh những thành tựu thực hiện nghiêm túc trong xây dựng văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh thì vẫn còn một số hạn chế, tồn tại, mặc dù tỷ lệ vi phạm là nhỏ nhưng cần được chấn chỉnh, nhắc nhở để sinh viên thực hiện triệt để hơn.

3.4. Giải pháp xây dựng văn hoá học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

3.4.1. Giải pháp định hướng nội dung xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Nội dung xây dựng văn hóa học tập rất phong phú, song trong khả năng cho phép nên chúng tôi chỉ tập trung nghiên cứu và đưa ra một số điểm chính để giáo dục cho sinh viên như:

- Xây dựng “văn hóa đọc” trong sinh viên:

Nhu cầu đọc sách, báo, tài liệu của sinh viên rất lớn, phong phú, đa dạng, đây chính là cơ sở, điều kiện để phát triển văn hóa đọc cho sinh viên. Tuy nhiên, trước sự bùng nổ của Internet, sự phát triển của các loại hình văn hóa nghe, nhìn...., làm cho văn hóa đọc của sinh viên bị tác động. Trong những năm qua, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến văn hóa đọc, khuyến khích, tạo điều kiện cho văn hóa đọc phát triển, coi phát triển văn hóa đọc là một trong những hoạt động đào tạo, học tập quan trọng của Trường. Chính vì thế, Trường đã luôn đầu tư nhằm cải thiện cơ sở vật chất như hiện đại hóa Trung tâm thư viện rất khang trang, trang bị nhiều đầu sách, dữ liệu để sinh viên đọc và tra cứu. Nhưng để hoạt động đọc sách của sinh viên trở thành văn hóa đọc cần thực hiện một số nội dung sau: *Một là*, nâng cao nhận thức cho sinh viên về vị trí, vai trò của việc đọc. Đây là giải pháp giữ vị trí quan trọng hàng đầu đối với việc phát triển văn hóa đọc cho sinh viên. Do đó, cần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho sinh viên về vị trí, vai trò của việc đọc. *Hai là*, hướng dẫn phương pháp, kỹ năng đọc cho sinh viên. Những kỹ năng này là yếu tố quan trọng tạo thành văn hóa đọc, thông qua đó giúp người đọc có thể tiếp nhận thông tin một cách nhanh chóng, đồng thời còn giúp người đọc nắm vững tri thức để vận dụng vào học tập, vào cuộc sống. Hơn nữa, hiện nay, nguồn tài liệu rất phong phú, thông tin ngày càng đa dạng, đòi hỏi sinh viên có sự phân tích, tổng hợp, đánh giá nguồn thông tin khi sử dụng. Có thể số lượng sinh viên sử dụng Thư viện của trường ngày càng đông nhưng đa số sinh viên vẫn chưa phân định rõ ràng mục đích đến Thư viện (Bảng 3). *Ba là*, Thư viện cần thường xuyên đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động nhằm tạo môi trường đọc hứng khởi, thân thiện cho sinh viên tiếp cận như không gian giải trí sau giờ đọc mệt mỏi, căng thẳng; hiện đại các dịch vụ về vệ sinh, nước uống.

- Xây dựng văn hóa sinh viên trung thực trong học tập và thi cử:

Trung thực trong học tập và thi cử không chỉ còn là vấn đề riêng ngành giáo dục mà đã trở thành mối quan tâm chung của xã hội. Cần xây dựng tính trung thực trong các hoạt động học tập và thi cử như một biểu hiện của hành vi văn hóa của sinh viên. Để có được sự trung thực trong học tập và thi cử của sinh viên, Trường cần có các hoạt động thiết thực như tuyên truyền sinh viên nói không với vi phạm trong kiểm tra, thi cử; nêu gương sáng sinh viên trong học tập và nghiên cứu khoa học,... với mục đích làm cho sinh viên nhận thức được đây là một hành động cần phải được loại bỏ trong xây dựng môi trường văn hoá học tập. Xây dựng được văn hóa trung thực trong học tập sẽ tạo được niềm tin của sinh viên đối với Trường trong việc bảo vệ công bằng các hoạt động học tập. Sự trung thực trong học tập là giá trị phẩm chất cao đẹp mà sinh viên cần hướng tới.

- Xây dựng nét đẹp văn hóa giảng đường:

Giảng đường là lớp học/nơi diễn ra các hoạt động giảng dạy, học tập của giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, giảng đường còn là nơi người học thể hiện được các cá tính giao tiếp, ứng xử, năng lực học tập, là nơi phản ánh những nét văn hóa vùng miền và có cả sự giao thoa các nền văn hóa quốc tế thông qua sinh viên nước ngoài. Vì thế, xây dựng nét đẹp văn hóa giảng đường là việc làm rất cần thiết và thường xuyên của Trường, của giảng viên và tất cả sinh viên. Nội dung xây dựng văn hóa giảng đường phải hướng đến giờ giấc lên giảng đường; trang phục đúng quy định, thái độ ứng xử phải văn minh, lịch sự; giữ gìn vệ sinh phòng học, vì một môi trường sạch – xanh; sinh viên, học viên phải nghiêm túc trong học tập, nói không tiêu cực trong kiểm tra và thi cử.

- Xây dựng niềm tin, đam mê làm giàu kiến thức và tự hào là sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh:

Hồ Chí Minh đã dạy, “*Trước hết phải dạy trẻ yêu Tổ quốc, yêu lao động và yêu chủ nghĩa xã hội*” (Minh, 2011, t12, tr.269), vì thế trường học cần giáo dục cho sinh viên nhận thức vị trí, vai trò của họ đối với con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đặc biệt là phải có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước hiện nay. Chính vì thế, để trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao trong tương lai thì sinh viên phải đam mê học tập, luôn làm giàu tri thức, cập nhật kiến thức để đáp ứng nhu cầu của thời đại. Bên cạnh đó, cần giáo dục niềm tự hào về truyền thống của Trường cho sinh viên để các em càng có thêm động lực phấn đấu trong học tập, bởi vì Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là ngôi trường có bề dày lịch sử, có nhiều đóng góp cho xã hội trong việc đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Xây dựng văn hoá tự học và học tập suốt đời:

Theo Hồ Chí Minh, tự học là “*Phải biết tự động học tập*” (Minh, 2011, t6, tr.356), như vậy, có thể hiểu “tự động học tập” tức là học tập một cách hoàn toàn tự giác, tự chủ, không đợi ai nhắc nhở, không chờ ai lên kế hoạch... Ý nghĩa của sự tự học là tiếp nhận thêm nhiều kiến thức, giúp người học càng nắm vững kiến thức, sáng tạo hơn trong học tập và vận dụng hiệu quả kiến thức trong cuộc sống. Vậy, tự học cũng là quá trình người học tự đào tạo mình. Cũng theo Hồ Chí Minh, do “*Xã hội loài người ngày nay tiến lên rất nhanh*”, vì thế “*dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước*” (Minh, 2011, t. 12, tr. 266), đây là quan điểm có tính tổng kết thực tiễn phát triển của nhân loại và trải nghiệm của Người trong suốt cuộc đời hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Hiện tại, do nhu cầu của cuộc sống con người ngày càng cao mà cụ thể là yêu cầu của sản xuất là nguồn gốc của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Để theo kịp thời đại, con người phải luôn học tập, tiếp thu và sáng tạo những tri thức mới để không bị lạc hậu. Cho nên cần giáo dục cho sinh viên nhận thức rõ vai trò quan trọng và giá trị của việc tự học tập và học tập suốt đời. Giá trị tự học và học tập suốt là giúp con người chống chọi được với thách thức của thời đại.

3.4.2. Giải pháp thực hiện xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Để thực hiện các nội dung định hướng về xây dựng văn hóa học tập cho sinh, chúng tôi xin góp thêm một số giải pháp như sau:

* *Chính sách và quy định của Nhà trường:*

Hiện nay, Trường có nhiều văn bản như Quyết định số 589-QĐ/ĐHCN ngày 27/4/2021 và Quy chế Công tác Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (Ban hành theo Quyết định số 2008-

QĐ/ĐHCN ngày 24/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định về việc đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh ((Ban hành theo Quyết định số 2017-QĐ/ĐHCN ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh), các văn bản này quy định rất chi tiết những nội dung như: giờ giấc học tập, tinh thần tôn sư trọng đạo, đồng phục, đeo băng tên, ứng xử văn minh, chấp hành nội quy và quy chế, bảo vệ tài sản của Nhà trường, bảo vệ môi trường,... Tuy nhiên, cần nghiên cứu bổ sung một số nội dung như sinh viên nhường công chức, viên chức và khách trong sử dụng các dịch vụ tại Trường như rút tiền qua thẻ ATM, nhà ăn, khu vực lấy nước uống; sinh viên có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường trong lớp, khuôn viên học tập như không xả rác, bỏ rác đúng nơi quy định, vì đây là những việc làm rất thiết thực đối với sinh viên trong hoạt động xây dựng môi trường văn hoá học tập.

** Phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình – Địa phương trong xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên:*

Sự kết hợp giữa Nhà trường với gia đình thể hiện trong việc thường xuyên có sự trao đổi từ hai phía. Nhà trường thông báo kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của sinh viên theo học kỳ, theo năm phải có tính kịp thời để gia đình cập nhật, ngược lại, gia đình nên có sự kết nối thường xuyên với các bộ phận chức năng của Nhà trường để nắm bắt thông tin người thân đang học tập. Địa phương có trách nhiệm chính trong tuyên truyền, vận động, phối hợp các lực lượng trên địa bàn, tạo điều kiện để xây dựng văn hóa ứng xử cho người học tại cộng đồng; hỗ trợ người học gặp khó khăn, xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo an toàn cho người học (Quyết định 1299/QĐ-TTg, 2018). Sự kết hợp chặt chẽ giữa 3 trụ cột Nhà trường – Gia đình – Địa phương là điều kiện cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng môi trường văn hoá, giúp sinh viên hướng tới các giá trị cao quý.

** Viên chức và người lao động là tấm gương sáng để sinh viên noi theo:*

Theo Hồ Chí Minh, “*Thầy giáo phải gương mẫu, trực tiếp làm nhiệm vụ: Đào tạo những công dân tốt*” (Minh, 2011, t12, tr. 271), với lẽ đó, để xây dựng môi trường văn hóa học tập, văn minh, lành mạnh là có trọng trách rất lớn của viên chức và người lao động. Trong đó, vai trò giảng viên rất quan trọng, vì do đây là lực lượng trực tiếp truyền đạt kiến thức. Vì thế, người thầy phải làm gương sáng trên giảng đường và trong lối sống. Giảng viên phải xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy và trò một cách đúng mực, thân thiện và chân thành. Trong giảng dạy, thầy, cô nên lồng ghép xây dựng môi trường văn hóa học tập vào bài giảng có tính thực tế, sinh động, hấp dẫn. Viên chức và người lao động thường xuyên động viên, nhắc nhở sinh viên tự giác và tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hóa học tập.

** Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội, Nhóm là hạt nhân xung kích trong xây dựng văn hóa học tập:*

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội – Nhóm công tác xã hội nên chú trọng công tác xây dựng môi trường văn hóa học tập bằng cách lồng ghép vào các hoạt động văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao, phong trào sinh viên tình nguyện, về nguồn.... Bên cạnh đó, cần tích cực tuyên truyền nét đẹp văn hóa học tập trên website, diễn đàn sinh viên, bảng tin Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội công tác xã hội. Để có tính hấp dẫn nên đổi mới phương thức hoạt động và tuyên truyền nhằm thu hút sinh viên tham gia. Tổ chức phát động các phong trào thi đua thực hiện tốt văn hóa học tập trong Đoàn viên, Thanh niên và kịp thời tuyên dương những gương sáng điển hình.

** Xác định sinh viên là chủ thể, có trách nhiệm, chủ động, tích cực xây dựng văn hóa học tập:*

Để thực hiện giải pháp này cần thông qua các hoạt động Đoàn thanh niên, thông qua cuộc thi của Câu lạc bộ Lý luận trẻ, Đội công tác xã hội,... Qua đó, khơi dậy thái độ và sự nhận thức đúng đắn, tích cực về tầm quan trọng của văn hóa học tập. Ngoài ra, về phía sinh viên phải chủ động, tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên, Đội công tác xã hội và các Câu lạc bộ của sinh viên trong Trường, coi đây là quyền lợi và nghĩa vụ.

** Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện các quy định của Nhà trường đối với sinh viên:*

Công tác kiểm tra, nhắc nhở và đánh giá của bộ phận chức năng là rất quan trọng, vì thông qua đó, giúp lãnh đạo Nhà trường, các Khoa, Viện, Trung tâm, thấy được mặt mạnh, hạn chế trong việc xây dựng văn hóa học tập cho sinh viên. Đồng thời, giúp sinh viên có ý thức, chủ động hơn trong rèn luyện, phấn đấu bản thân suốt thời gian học tập ở Trường. Hơn nữa, hiện nay Nhà trường đang kết nối với hệ thống giáo dục thế giới, thực hiện toàn cầu hoá trong giáo dục Đại học, do đó số lượng sinh viên, chuyên gia các nước đến tham gia giảng dạy, nghiên cứu và học tập ngày càng đông, sẽ tạo ra sự đa dạng, phong phú và đa sắc màu trong văn hoá.

Trong bối cảnh đó, việc thực hiện kiểm tra, đánh giá công tác xây dựng văn hoá học tập đối với sinh viên là còn góp phần định hướng giúp Nhà trường càng hoàn thiện hơn chiến lược phát triển trong tương lai.

4. KẾT LUẬN

Những năm gần đây Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh cả về chất và lượng. Nơi đây đã cung cấp cho xã hội một nguồn nhân lực trí thức trẻ, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp đổi mới của đất nước. Vì thế, vị trí của Nhà trường ngày càng được khẳng định trong nước và đang vươn ra tầm thế giới. Để có được những thành tựu đó, lãnh đạo Nhà trường luôn phát huy những giá trị truyền thống được xây dựng qua nhiều thế hệ.

Đề gìn giữ và tiếp tục đạt được nhiều thành tựu rực rỡ hơn nữa, thiết nghĩ, chủ trương xây dựng văn hóa học tập là nhiệm vụ chiến lược quan trọng của lãnh đạo, của viên chức và người lao động. Như vậy, đòi hỏi cần có sự quan tâm, đầu tư vật chất và con người nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên trong việc thực hiện xây dựng môi trường văn hóa học tập.

Tuy rằng, chủ đề bài viết không phải là quá mới mẻ, tuy nhiên, đây là chủ đề mà ngành giáo dục nước nhà nói chung và các cơ sở giáo dục Đại học nói riêng đang quan tâm. Vì thế, chúng tôi chỉ mong muốn góp thêm một góc nhìn trong môi trường văn hoá tổng thể và đề xuất thêm một số giải pháp nhằm góp phần xây dựng môi trường văn hoá học tập tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi cảm ơn Trung tâm Thư viện cùng các anh/chị sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã cung cấp số liệu và tham gia khảo sát.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1996). *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ VIII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng Sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1 và t.2. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia sự thật.
- Bính, T.V. (2000). *Đề cương bài giảng lý luận văn hóa*. Hà Nội: Nxb Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Đỗ, H. (2001). *Xây dựng môi trường văn hóa ở nước ta hiện nay từ góc nhìn giá trị học*. Hà Nội: Nxb Văn hoá-Thông tin.
- Hoài, N.T. (2020). Giáo dục đạo đức sinh viên hiện nay – Một số vấn đề. *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang*. Số 20, 3/2020.
- Hồng, N.P. (2005). *Thanh niên, học sinh, sinh viên với sự nghiệp Công nghiệp hoá-hiện đại hoá*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Kỷ yếu hội thảo khoa học. (2005). *Văn hoá trường Đại học trong bối cảnh mới*. Hà Nội: Nxb Đại học kinh tế Quốc dân.
- Minh, H.C. (2011). *Toàn tập*, t.6, t.12. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Minh, H.C. (1993). *Biên niên tiểu sử*, t.3. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Lưu, T. (1999). *Văn hóa – một số vấn đề lý luận*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Nhân, N.P.T. (2015). *Thực trạng sử dụng điện thoại di động và liên quan đến rối loạn giấc ngủ, tâm lý và kết quả học tập ở sinh viên Trường Đại học Y dược Huế năm 2015*. Kỷ yếu Hội nghị khoa học tuổi trẻ các Trường Đại học Y dược Việt Nam.
- 96_KyYeuHoiNghikHCNTuoiTreCacTruongDHCDYDuocVietNamLanThuXVIII_2016_p393-396. Khai thác Internet ngày 10/07/2024.
- Phuong, P.T.M. (2019). *Ảnh hưởng của việc sử dụng điện thoại thông minh đến quan hệ xã hội của sinh viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn Thạc sĩ. Hà Nội.
- Quyết định số 589-QĐ/ĐHCN ngày 27/4/2021 và Quy chế Công tác Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (Ban hành theo Quyết định số 2008-QĐ/ĐHCN ngày 24/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh).
- Quyết định về việc đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh ((Ban hành theo Quyết định số 2017-QĐ/ĐHCN ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh).
- Thạc, N (1995). *Tâm lý học sư phạm đại học*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII...

- Thắng, B.Q. (2018). *Phát triển văn hóa học đường tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thắng, B.Q. (2018). Văn hóa giao tiếp tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, số 35, 9-19.
- Thêm, T.N. (2001). *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thơ, N.N (2020). Những thành tố trong văn hoá học đường. *Tạp chí: Chuyên ngành văn hoá nghệ thuật*, số 6 (52)
- Trung, P.N. (2011). *Văn hóa và phát triển từ lý luận đến thực tiễn*. Hà Nội: Nxb Chính trị - Hành chính.
- Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (2021). *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021*.
- Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (2021). *Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Thông kê cơ sở vật chất của thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thông kê số lượng sinh viên sử dụng thư viện của sinh viên từ 2021-2023.
- Vinh, H. (1999). *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta hiện nay*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Viện văn hoá.

APPLYING THE VIEWPOINT OF BUILDING A CULTURAL ENVIRONMENT IN THE SPIRIT OF THE 13TH CONGRES OF THE PARTY TO BUIL A LEARNING CULTURE FOR STUDENTS OF INDUSTRY UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY

TRAN HUU THANG*

Faculty of Political Theory, Industrial University of Ho Chi Minh City

** Corresponding author: tranhuuthang@iuh.edu.vn*

Abstract: Learning culture is to create an important environment to train personality and educate the young generation for comprehensive development. Therefore, building a learning culture should be considered a central issue in today's educational institutions. This article studies the Party's new perspectives in building a cultural environment at the 13th Congress (January 2021). Based on the Party's perspective, the article provides content to build a learning culture for students. On that basis, we contribute some solutions to help students perform better to create a civilized and modern learning cultural environment at Industry university of Ho Chi Minh City today.

Keywords: 13th National Congress, culture, learning culture, students, Ho Chi Minh City University of Industry.

Ngày nhận bài: 23/4/2024

Ngày chấp nhận đăng: 22/7/2024